

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÚ RIỀNG
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2020/HNGĐ-ST

Ngày: 27/4/2020

V/v “Tranh chấp ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ RIỀNG, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Đinh Thị Hải**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Phạm Văn Khuyến**

Ông **Lê Trọng Tính**

- *Thư ký phiên tòa:* Ông **Bùi Hoàng Long** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa:* Bà **Lê Thị Tâm** - Kiểm sát viên.

Vào ngày 27 tháng 4 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Riềng xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 29/2019/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 12 năm 2019 về việc “Tranh chấp ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 05 tháng 3 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 12/2020/QĐST-HNGĐ ngày 01 tháng 4 năm 2020 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Lê Thị Thùy D, sinh năm 1990. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

Bị đơn: Ông Lê Đình H, sinh năm 1984. Vắng mặt
Cùng địa chỉ: Thôn 4, xã L, huyện P, tỉnh Bình Phước

NỘI D V VỤ ÁN:

***Tại đơn khởi kiện, Bản tự khai và Biên bản lấy lời khai, nguyên đơn bà Lê Thị Thùy D trình bày:**

- Về quan hệ hôn nhân: Bà và ông Lê Đình H xây dựng gia đình với nhau vào năm 2011 trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã P, huyện B (nay là huyện P), tỉnh Bình Phước. Cuộc sống chung vợ chồng hạnh phúc đến cuối năm 2017 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do ông H nghiện cờ bạc, kiếm được bao nhiêu tiền đều dùng vào đánh bạc hết, không phụ giúp bà về kinh

tế để nuôi con. Bà khuyên bảo nhiều lần nhưng ông H không thay đổi, vẫn nghiện cờ bạc và không có trách nhiệm với gia đình. Ngoài ra, rất nhiều lần bà phải trả nợ cho ông H vì ông H vay tiền đánh bạc rồi bị thua. Do ông H nợ nhiều tiền nhưng bà không có tiền để trả nữa nên ông H thường xuyên bỏ nH đi, ít khi về nH, chỉ thỉnh thoảng mới về thăm con. Vợ chồng bà gần như sống ly thân nhau. Ông H nghiện cờ bạc nên bà không thể tiếp tục duy trì cuộc hôn nhân với ông H. Bà đề nghị Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông H để yên tâm làm ăn nuôi con, không phải chịu cảnh thường xuyên có người đến nH dọa nạt đòi nợ nữa.

- *Về con chung*: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về tài sản chung và nợ chung*: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*** Bị đơn ông Lê Đình H trình bày:**

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã nhiều lần triệu tập hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng ông H vẫn vắng mặt không có lý do. Do đó, Tòa án không lấy được lời khai của ông H.

- Tại biên bản xác minh ngày 19/12/2019, Đại diện Ủy ban nhân dân xã L cung cấp như sau: Địa phương không nắm rõ mâu thuẫn giữa bà D và ông H như thế nào. Tuy nhiên, ông H là người nghiện cờ bạc, địa phương có nghe phản ánh lại ông H đánh bạc thâu đêm suốt sáng. Ông H, bà D đã sống ly thân nhau từ đầu năm 2019 đến nay. Các con chung hiện sống với bà H, ông H chỉ thỉnh thoảng về nH thăm con.

*** Kiểm sát viên trình bày tại phiên tòa:**

- *Về tố tụng*: Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, Thẩm phán đã tiến hành đúng trình tự thủ tục theo quy định của pháp luật.

- *Về nội D vụ án*: Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ vào các Điều 28, Điều 35, Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự; các Điều 51, Điều 56, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, tuyên cho nguyên đơn bà Lê Thị Thùy D được ly hôn với bị đơn ông Lê Đình H.

Các vấn đề khác đương sự không yêu cầu nên không đề cập.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về tố tụng*: Đây là vụ án ly hôn do nguyên đơn bà Lê Thị Thùy D làm đơn khởi kiện yêu cầu được ly hôn với bị đơn ông Lê Đình H theo quy định tại Điều 56, Điều 57 Luật Hôn nhân và Gia đình. Căn cứ theo quy định tại khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, do bị

đơn ông Lê Đình H có nơi cư trú tại thôn 4, xã L, huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước, nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Phú Riềng. Bị đơn ông Lê Đình H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ các văn bản tố tụng theo quy định nhưng ông H vẫn vắng mặt không có lý do nên Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt đối với ông H theo quy định Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015

[2] *Về nội dung*: Bà D và ông H chung sống và xây dựng gia đình với nhau vào năm 2011 trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Phú Riềng, huyện Bù Gia Mập (nay là huyện Phú Riềng), tỉnh Bình Phước vào ngày 22/12/2011. Trong quá trình giải quyết vụ án và qua xác minh tình trạng hôn nhân của bà D và ông H tại địa phương cho thấy nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng do ông H nghiện cờ bạc, không quan tâm đến gia đình, vợ con.

Xét thấy, cuộc sống hôn nhân của bà D và ông H không hạnh phúc, mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy căn cứ vào khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, việc yêu cầu ly hôn của bà Lê Thị Thùy D đối với ông Lê Đình H là hoàn toàn có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

- Về con chung: Đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[3] *Về tài sản chung và nợ chung*: Đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[4] Xét ý kiến của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp với quy định của pháp luật, nên được Hội Đồng xét xử chấp nhận.

[5] *Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm*: Bà D phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; Điều 227; Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 51, Điều 56, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị Quyết số 326/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1/ Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Lê Thị Thùy D.

Về quan hệ hôn nhân: Xử cho bà Lê Thị Thùy D được ly hôn với ông Lê Đình H.

Các vấn đề khác các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

3/ Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Bà Lê Thị Thùy D phải chịu 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) bà Lê Thị Thùy D đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 027399 ngày 10/12/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước. Bà D đã nộp đủ án phí.

Đương sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND H. Phú Riềng;
- TAND tỉnh Bình Phước;
- Chi cục THADS H. Phú Riềng;
- UBND xã L;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đinh Thị Hải